

BÀI TẬP TIẾNG VIỆT TRANG 30,31 SÁCH BÀI TẬP NGỮ VĂN 6

CÁNH DIỀU

Trả lời câu hỏi Bài tập Tiếng Việt trang 30,31 SBT Văn 6 Cánh Diều, tập 1

Câu hỏi 1: (Bài tập 1, SGK) Giải thích nghĩa của các thành ngữ (in đậm) trong những câu dưới đây:

a) *Giống **lớn nhanh như thổi**, “com ăn mấy cũng không no, áo vừa mặc đã căng đứt chỉ”.* (Bùi Mạnh Nhị)

b) *Chú mày **hôi như cú mèo** thế này, ta nào chịu được.* (Tô Hoài)

c) *Hai đứa trẻ kia bắt tôi mang về làm miếng mỡ béo cho con gà chọi, con hoạ mi, con sáo mỏ ngà của chúng xơi ngon. Bọn **cá chụu chim lồng** ấy mà vớ được món ăn mỡ màng như thằng tôi thế này thì phải biết là thích.* (Tô Hoài)

d) *Mai sau **bể cạn non mòn***

À ơi tay mẹ vẫn còn hát ru.

(Bình Nguyên)

e) *Ngòi bút của ông dẫn ta đi vào những xóm lao động nghèo đói, lam lũ nhất ngày trước, nơi sống chen chúc những thợ thuyền phu phen, những người **buôn thúng bán bưng**...* (Nguyễn Đăng Mạnh)

a) *Giống **lớn nhanh như thổi**, “com ăn mấy cũng không no, áo vừa mặc đã căng đứt chỉ”.* (Bùi Mạnh Nhị)

Phương pháp: Giải thích nghĩa của các thành ngữ

Lời giải chi tiết:

Nghĩa của các thành ngữ (in đậm):

- a) **Lớn nhanh như thổi**: lớn nhanh ở mức không ngờ đến
- b) **Hôi như cú mèo (hôi như cú)**: mùi hôi rất khó chịu.
- c) **Cá chậu chim lồng**: cảnh sống bó buộc, tù túng, mất tự do.
- d) **Bể cạn non mòn**: thời gian làm thay đổi mọi thứ.
- e) **Buôn thúng bán bưng**: chỉ việc buôn bán ít và nhỏ lẻ.

Câu hỏi 2: (Bài tập 3, SGK) Thành ngữ ở các câu c, d trong bài tập 1 đều gồm hai vế tương ứng với nhau (trong đó có sự đan xen giữa các từ ở mỗi vế). Ví dụ: cá chim, chậu – lồng, bể – non, cạn – mòn. Hãy tìm thêm một số thành ngữ được cấu tạo theo kiểu như vậy và giải thích nghĩa của chúng.

Phương pháp: Phân tích đặc điểm cấu tạo của các thành ngữ mẫu

Lời giải chi tiết:

Các thành ngữ này đều gồm hai vế đối xứng nhau (*cá chậu – chim lồng, bể cạn – non mòn*) theo từng cặp (*cá – chim, chậu – lồng, bể – non, cạn – mòn*).

Trên cơ sở đó, ta tìm được các thành ngữ có cách cấu tạo tương tự như:

- *Chín người mười ý (chín – mười)*: không thống nhất, có nhiều ý kiến khác nhau.
- *Hồn bay phách lạc (hồn – phách)*: sợ hãi đến mức không còn hồn vía nào nữa.
- *Quýt làm cam chiu (cam – quýt)*: kẻ này gây nên lỗi lầm, sai trái nhưng người khác (thường là người thân thiết, gần gũi) lại phải gánh chịu hậu quả.

Câu hỏi 3: Xếp các thành ngữ sau đây vào các nhóm phù hợp: *chia ngọt sẻ bùi, đắt như tôm tươi, nhạt như nước ốc, ba chìm bảy nổi, bèo dạt mây trôi, vũng như bàn thạch*

- a) Thành ngữ gồm hai bộ phận có ý nghĩa so sánh với nhau.
- b) Thành ngữ gồm hai vế tương ứng (đối ứng) với nhau.

Phương pháp: Dựa vào đặc điểm của thành ngữ gồm hai bộ phận có ý nghĩa so sánh và thành ngữ gồm hai vế tương ứng (đối ứng) với nhau

Lời giải chi tiết:

- Thành ngữ so sánh: *đắt như tôm tươi, nhạt như nước ốc, vững như bàn thạch.*

- Thành ngữ đối: *chia ngọt sẻ bùi, ba chìm bảy nổi, bèo dạt mây trôi.*

Câu hỏi 4: (Câu hỏi 4, SGK) Ghép thành ngữ ở cột bên trái với nghĩa tương ứng ở cột bên phải. Cho biết các thành ngữ ấy sử dụng biện pháp tu từ nào.

1) Thả con săn sắt bắt con cá sộp

a) Làm ra ít tiêu pha nhiều

2) Thả mồi bắt bóng

b) May mắn rơi vào hoàn cảnh sung túc

3) Chuột sa chĩnh gạo

c) May mắn có được cái đang cần tìm

4) Buồn ngủ gặp chiếu manh

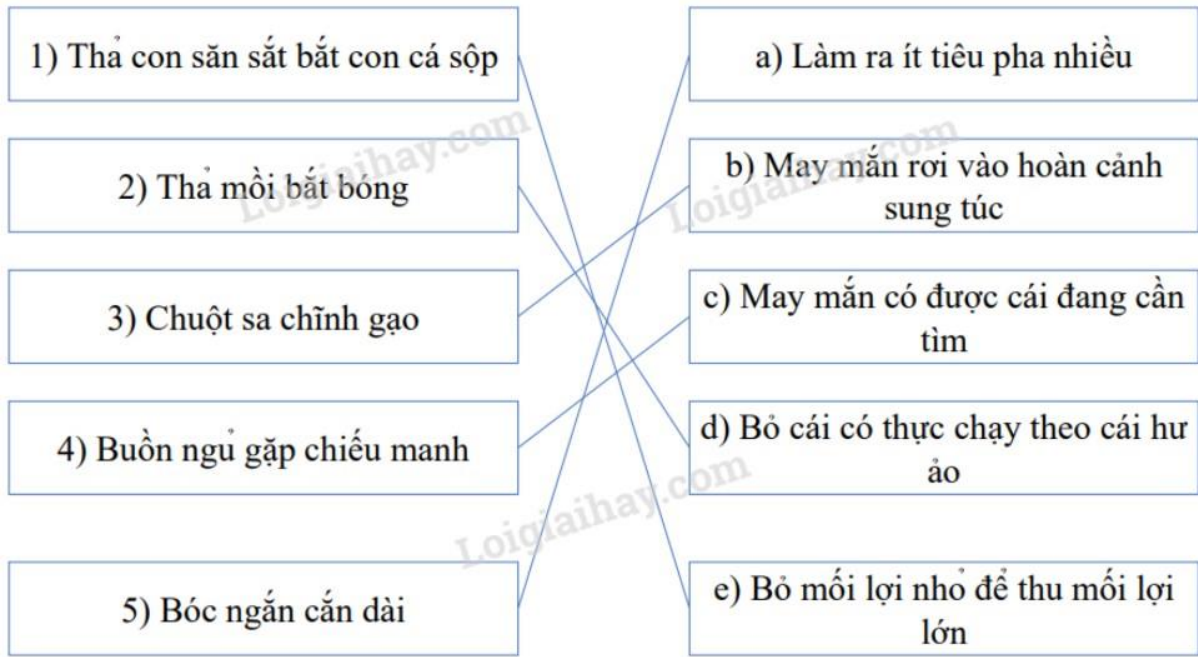
d) Bỏ cái có thực chạy theo cái hư ảo

5) Bóc ngắn cắn dài

e) Bỏ mối lợi nhỏ để thu mối lợi lớn

Phương pháp: Giải thích nghĩa của các thành ngữ

Lời giải chi tiết:



Câu hỏi 5: Bổ sung các từ còn thiếu để có các thành ngữ ở dạng đầy đủ. Giải thích nghĩa của các thành ngữ đó.

a) Ăn cháo đá ...

b) Chọn mặt gửi ...

c) Chở củi về ...

d) Cười ngựa xem ...

e) Cạn tàu ráo ...

Phương pháp: Dựa vào kiến thức về thành ngữ, hoặc tham khảo sách báo, internet

Lời giải chi tiết:

a) Ăn cháo đá bát

b) Chọn mặt gửi vàng

c) Chở củi về rừng

d) Cười ngựa xem hoa

e) *Cạn tàu ráo máng*

Câu hỏi 6: Viết một đoạn văn (khoảng 5-7 dòng) về đề tài tự chọn, trong đó có sử dụng một trong những thành ngữ ở câu 4

Phương pháp: Tự liên hệ suy nghĩ của bản thân

Lời giải chi tiết:

Một con chuột rơi vào trong cối xay, sự cố ngoài ý muốn này khiến nó vui mừng không sao tả được. Sau khi xác định là không có nguy hiểm gì, nó liền bắt đầu cuộc sống ăn rồi lại ngủ, ngủ rồi lại ăn trong cối xay. Rất mau, cối xay sắp cạn kiệt, nhưng nó rất cuộc vẫn không thoát khỏi sự cám dỗ của những hạt gạo, nên tiếp tục ở lại trong cối xay. Từ đó, câu thành ngữ "Chuột sa cối xay" thường để gọi những người may mắn gặp được cảnh sung túc.

Loigiaihay.com